

Số: /2026/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm áp dụng
cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 35/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế
độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội
thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày
tháng năm 2026 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày tháng
năm 2026.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định đối tượng khách trong nước
được mời cơm áp dụng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng
Yên.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm áp dụng
cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân các cấp.
- Tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Điều 3. Đối tượng khách trong nước được mời cơm

- Khách ngoài tỉnh.
 - Khách thuộc các cơ quan Trung ương.
 - Các đồng chí lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lãnh
đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến
thăm và làm việc tại tỉnh Hưng Yên.
- Khách trong tỉnh.

a) Các đồng chí cán bộ, lãnh đạo cấp tỉnh;

b) Các đồng chí lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban Đảng tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan tương đương ở cấp tỉnh; các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân xã, phường đến làm việc tại các địa phương, đơn vị trong tỉnh theo chương trình và kế hoạch công tác;

c) Đoàn lão thành cách mạng; đoàn Bà mẹ Việt Nam anh hùng; đoàn những người tiêu biểu trong sản xuất, chiến đấu, học tập, người có công với cách mạng, gia đình chính sách đăng ký làm việc với cơ quan, đơn vị.

d) Các tổ chức trong nước đến thăm, tìm hiểu, xúc tiến và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; làm việc, trao đổi những vấn đề liên quan đến sự hợp tác thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh theo chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật);
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.